

GIẤY ĐỀ NGHỊ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VÀ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ

Số tài khoản: / SBS

I. THÔNG TIN CHỦ TÀI KHOẢN

Loại tài khoản: Cá nhân

Tên chủ tài khoản (chữ in hoa):

Quốc tịch:..... Ngày sinh: Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Số CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ:

Cơ quan công tác:

Địa chỉ cơ quan:

Nghề nghiệp:..... Chức vụ:.....

Họ và tên vợ/chồng:..... Nơi công tác:.....

Số điện thoại giao dịch:..... Số ĐTDD giao dịch:..... Số Fax:.....

Mã số giao dịch Điện thoại:

Email giao dịch:

Tài khoản tiền gửi số:..... Tại ngân hàng:.....

Mã số thuế:

II. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN VÀ KIẾN THỨC ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CỦA CHỦ TÀI KHOẢN

1. Mục tiêu đầu tư:

☐ Thu nhập: %

☐ Tăng trưởng dài hạn: %

☐ Tăng trưởng trung hạn: %

☐ Tăng trưởng ngắn hạn: %

☐ Tổng: 100 %

2. Mức độ chấp nhận rủi ro:

☐ Thấp: %

☐ Cao: %

☐ Trung bình: %

☐ Tổng: 100 %

3. Giá trị tài sản:

☐ Tài sản ngắn hạn: đồng

☐ Tài sản cố định: đồng

☐ Giá trị tài sản ròng: đồng

☐ Thu nhập của Chủ tài khoản: đồng/tháng

☐ Thu nhập của vợ/chồng: đồng/tháng

4. Hiểu biết về đầu tư chứng khoán:

☐ Chưa có

☐ Hạn chế

☐ Tốt

☐ Rất tốt

5. Kinh nghiệm trong hoạt động đầu tư chứng khoán:

- | | | |
|-------------------------------------|--|---|
| ☐ Chưa có | ☐ Tín phiếu kho bạc | ☐ Cổ phiếu |
| ☐ Trái phiếu | ☐ Bán khống | ☐ Chứng khoán khác |

6. Tài khoản giao dịch tại công ty chứng khoán khác:

- Số tài khoản:mở tại công ty chứng khoán:
- Số tài khoản:mở tại công ty chứng khoán:
- Số tài khoản:mở tại công ty chứng khoán:
- Số tài khoản:mở tại công ty chứng khoán:

7. Tên Công ty đại chúng mà Chủ tài khoản nắm chức danh quản lý:

- Công ty:Chức danh:
- Công ty:Chức danh:

8. Tên Công ty đại chúng mà Chủ tài khoản sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên:

- Công ty:Tỷ lệ sở hữu:.....%
- Công ty:Tỷ lệ sở hữu:.....%

9. Người có quyền hoặc lợi ích liên quan đối với tài khoản giao dịch chứng khoán này:

- Họ và tên:
- Điện thoại:
- Địa chỉ:

III. THÔNG TIN VỀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

Họ và tên nhân viên tư vấn:

Quan hệ giữa nhân viên tư vấn và Chủ tài khoản:

- ☐ Không quen biết ☐ Mới quen biết ☐ Quan hệ họ hàng
☐ Hình thức khác:

☐ Được giới thiệu bởi:

Ý kiến của nhân viên tư vấn (nếu có):

IV. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

1. Loại chứng khoán giao dịch:

- ☐ Chứng khoán niêm yết ☐ Chứng khoán chưa niêm yết (OTC và/hoặc UPCOM)

2. Phương thức giao dịch:

- ☐ Tại quầy ☐ Qua điện thoại
☐ Qua internet: ☐ Nhận mật khẩu động (OTP) qua SMS tới số ĐTDĐ (có thu phí):
☐ Nhận mật khẩu động qua Email

3. Phương thức nhận kết quả giao dịch hàng ngày: ☐ SMS tới số ĐTDĐ: ☐ Qua Email

4. Phương thức khấu trừ thuế thu nhập: ☐ Tự kê khai ☐ Tự động khấu trừ tại SBS

** Ghi chú:*

Các phương thức giao dịch trên sẽ được SBS thực hiện thông qua Hệ thống giao dịch của SBS kết nối trực tiếp với Hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán để thực hiện giao dịch chứng khoán theo quy định hiện hành về giao dịch chứng khoán trực tuyến.

Việc đặt lệnh giao dịch chứng khoán thông qua dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến từ xa (bao gồm Internet, Điện thoại, Email, Fax, v/v...) luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận bất kỳ rủi ro, mất mát hay thiệt hại nào

phát sinh từ việc sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến do lỗi của hệ thống hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác hoặc do hành vi của khách hàng ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán hoặc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng.

Khách hàng thừa nhận lệnh giao dịch sẽ được xem là của Khách hàng nếu giao dịch viên/hệ thống giao dịch của SBS nhận được đầy đủ các thông tin nhận dạng mà SBS yêu cầu bao gồm họ tên, số CMND/CCCD/Hộ chiếu, số tài khoản chứng khoán, mã số giao dịch hoặc các mật khẩu truy cập phù hợp với những thông tin mà khách hàng đã đăng ký với SBS.

Khách hàng đồng ý ủy quyền cho SBS hoàn tất nội dung và ký tên xác nhận **đăng ký quyền mua đối với Strade và trên phiếu lệnh** phù hợp với yêu cầu đặt lệnh của khách hàng qua phương thức giao dịch chứng khoán trực tuyến từ xa (bao gồm Internet, Điện thoại, Email, Fax, v/v...) và cam kết thừa nhận các kết quả giao dịch phát sinh từ hoạt động ủy quyền nói trên trong mọi trường hợp. Thời hạn ủy quyền cho phạm vi nêu trên được xác định là 15 năm và tiếp tục được gia hạn 15 năm nếu hết thời hạn ủy quyền mà Khách hàng không có văn bản chấm dứt.

Khách hàng có trách nhiệm bảo mật mã số giao dịch hoặc mật khẩu truy cập và bảo quản OTP Token của mình khi giao dịch chứng khoán trực tuyến từ xa. Khách hàng phải chịu mọi thiệt hại, mất mát phát sinh do mã số giao dịch hoặc mật khẩu truy cập bị tiết lộ dưới bất cứ hình thức nào hoặc do OTP Token bị thất lạc vì bất cứ lý do nào. Trong trường hợp nghi ngờ đã để lộ mã số giao dịch, mật khẩu truy cập, OTP Token bị thất lạc hoặc mất cắp, Khách hàng phải thông báo ngay với SBS bằng văn bản. Khách hàng phải hoàn toàn tự chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch đang diễn ra hoặc đã được thực hiện trước khi SBS có xác nhận bằng văn bản về việc đã nhận được thông báo đã bị lộ mã số giao dịch, mật khẩu truy cập, mất OTP Token của Khách hàng.

Khách hàng đồng ý việc đăng ký sử dụng dịch vụ có thể phát sinh phí dịch vụ theo qui định của SBS từng thời kỳ.

SBS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do Khách hàng cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác dẫn đến không thực hiện được giao dịch; Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của SBS trong việc cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến từ xa; Lỗi của hệ thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan; SBS thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng dịch vụ này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo.

V. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUA INTERNET

Đề nghị SBS trích tiền từ tài khoản chứng khoán của tôi tại SBS ngay sau khi nhận được đề nghị chuyển tiền theo yêu cầu của tôi và chuyển về tài khoản sau (Phí chuyển tiền nếu có do chủ tài khoản thanh toán):

- ----- Số tài khoản:.....Họ tên/Tổ chức.....
Tại ngân hàng/CN:.....Tỉnh/Thành phố:.....
Số CCCD/GPKD:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- ----- Số tài khoản:.....Họ tên/Tổ chức.....
Tại ngân hàng/CN:.....Tỉnh/Thành phố:.....
Số CCCD/GPKD:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- ----- Số tài khoản:.....Họ tên/Tổ chức.....
Tại ngân hàng/CN:.....Tỉnh/Thành phố:.....
Số CCCD/GPKD:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- ----- Số tài khoản:.....Họ tên/Tổ chức.....
Tại ngân hàng/CN:.....Tỉnh/Thành phố:.....
Số CCCD/GPKD:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- ----- Số tài khoản:.....Họ tên/Tổ chức.....
Tại ngân hàng/CN:.....Tỉnh/Thành phố:.....
Số CCCD/GPKD:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Tại ngân hàng/CN:..... Tỉnh/Thành phố:.....

Số CCCD/GPKD:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

** Ghi chú: Khi sử dụng dịch vụ chuyển tiền điện tử này, khách hàng phải tuân thủ các quy định của SBS và pháp luật liên quan và luôn nhận thức rằng có thể tồn tại những rủi ro tiềm tàng như không kết nối được với hệ thống, đường truyền bị gián đoạn, bị chậm, do lỗi của Bên thứ ba hoặc tài khoản bị lấy cắp. Khách hàng phải chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh từ việc chuyển tiền này.*

VI. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ HỖ TRỢ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**1. Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tại quầy:**

Khách Hàng được cung cấp một Khoản Hỗ Trợ theo tỷ lệ nhất định do SBS quy định căn cứ vào danh mục Chứng Khoán của Khách hàng đã thực hiện lệnh bán Chứng Khoán và khớp lệnh theo xác nhận của SBS, đồng thời sử dụng tiền mặt hiện có hoặc đang chờ về làm Tài Sản Đảm Bảo cho SBS để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng. Bằng quy định hiện hành của SBS, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán các chi phí hỗ trợ theo ngày tính trên số tiền Khách hàng được hỗ trợ. Thông Báo bằng bất kỳ hình thức nào của SBS phát hành là cơ sở duy nhất ràng buộc nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng khi sử dụng dịch vụ này.

2. Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán qua Internet:

Ngoài việc tuân thủ quy định tại mục 1 tại khoản VI này, Khách hàng sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán qua Internet, phải tuân thủ các quy định và hướng dẫn của SBS liên quan đến dịch vụ này, Khách hàng có thể gặp các rủi ro như: không kết nối được hệ thống, đường truyền bị gián đoạn, bị chậm, tài khoản bị lấy cắp hoặc bị SBS từ chối thực hiện hoặc bất kỳ một rủi ro nào khác. SBS sẽ cố gắng tối đa để hạn chế những rủi ro có thể xảy ra nhưng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào của Khách hàng liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

VII. MẪU CHỮ KÝ VÀ DẤU

CHỦ TÀI KHOẢN	
Chữ ký 1	Chữ ký 2
Họ và Tên:	Họ và Tên:

VIII. CAM KẾT CỦA CHỦ TÀI KHOẢN

Tôi cam kết sẽ tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn/quy định của SBS về việc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc thực hiện giao dịch chứng khoán và các giao dịch trực tuyến từ xa và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với mọi thiệt hại xảy ra. Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thiệt hại và rủi ro phát sinh do không tuân thủ trách nhiệm bảo mật thông tin và chấp nhận kết quả giao dịch do SBS thực hiện theo lệnh giao dịch chứng khoán của tôi hoặc của người được tôi ủy quyền theo cách thức đặt lệnh giao dịch chứng khoán đã được đăng ký sử dụng ghi trong giấy đề nghị này.

Tôi cam kết thanh toán đầy đủ các khoản phí phát sinh khi thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch chứng khoán và lệ phí sử dụng dịch vụ theo quy định của SBS.

Tôi cam kết nội dung cung cấp cho SBS là chính xác và trung thực, trong trường hợp có bổ sung và/hoặc thay đổi thông tin hoặc yêu cầu dịch vụ thì Tôi xác nhận và đồng ý thông tin do Tôi cung cấp vào thời điểm gần nhất được làm căn cứ để xác lập giao dịch giữa hai bên. Các thông tin được cung cấp trước đó bởi Tôi đương nhiên chấm dứt và không có giá trị sử dụng.

Ngày tháng năm 20....

NHÂN VIÊN TƯ VẤN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SBS

(Ký, họ tên và đóng dấu)

CHỦ TÀI KHOẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)